

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 3.000	6.000
Ba tháng 1.000	2.000
Ba tháng 1.000	2.000

Hoa hậu phát trả tiền trước.
Thư và mao đầu gửi cho M. TRẦN
NINH PHUẬN - Ai đang quảng cáo
vào đây thì không cần trả tiền.

TIẾNG-DÂN

Chữ Hán và Chữ Nôm
HỌ-TÊN - TÊN - KÝ-CHỮ

LA VOIX DU PEUPLE

ĐƯỜNG - ĐÔNG - HẠ, HỒI

Nước không sợ
nghèo mà chỉ sợ
chia không đều.

(Không-Th)

BÀN VỀ GIAI-CẤP TRONG XÃ-HỘI

(Nhiều giai-cấp và ít giai-cấp. - Tư-bản và lao-dộng).

(Tiếp theo)

Nghề nghiệp mà xem, từ có loài người đến nay, giai cấp trong xã-hội, hoặc do thiên nhiên, hoặc tự người tạo, vẫn có nhiều bậc mà dần dần rút lại còn có hai hạng (để quốc gia này cũng thuộc về phái tư-bản mà dân-tộc bị áp-bức cũng là lao động). Từ thời kỳ nhiều giai-cấp mà tiến lên thời kỳ ít giai-cấp, ấy là một bước rất dài trong cuộc tiến-hóa của loài người, mà chính nhờ có cái mãnh lực của ông thần khoa-học đẩy tới mới được như thế, ai cũng công nhận cả. Song có một lẽ ta nhận suy nghiệm mà ngỡ thấy rõ ràng là cái cuộc sinh hoạt của loài người ngày nay trước chia ra nhiều chỗ mà cách tiếp xúc có vẻ yếm diễm, ngày nay dồn lại đôi nơi mà thế cạnh tranh càng thêm kịch liệt. Đại đồng! đại đồng! chưa biết ngày nào tới nơi, mà đương cái thời đại ít giai cấp này, làn sóng trong biển bất-bình nổi dậy lên, không biết bao nhiêu tánh mạng chìm theo ngọn nước đỏ, ghê thật! hỡi thật!

Trăm đường giáp lại hai mối thì hành khách phải đụng chạm nhau, trăm sông hợp lại hai giống, thì con sông phải thêm hùng dũng, giai-cấp trong xã-hội mà rút lại còn có hai bậc, địa-vị thì như trời với vực mà tính thể thì như sừng với đuôi, không trách sao không xung đột được. Bởi thế nên từ cơ khí ra đời đến nay, lao-dộng và tư-bản hai bên thường sinh ra cuộc rúc rỏ, đầu tư bên Âu bên Mỹ mà dần dần tràn ra, cơ khí đi đến đâu thì cái phong triêu xung đột theo tới đó, gần mấy mươi năm nay cơ hồ không năm nào không có, không nơi nào không có, đã thành cái vấn đề rất có ảnh hưởng trong thế giới. Những nhà đại chính-trị, đại ngoại-giao, đại quân-lĩnh, đại học-vấn, tìm phương kiếm cách, đem cả tâm trí tài lực để giải-quyết cái vấn đề đó mà vẫn chưa thấy yên, hiện nay thì hai phái vẫn đứng ra hai phương diện mà đối trị nhau:

Phái lao động thì nói rằng: Của trong trời đất cốt là cung cấp chung cho loài người, không riêng về ai cả, hưởng trộm công-nghĩa việc cũng từ hai tay người làm ra, dầu cho cơ khí, quang, điện, hơi nước, than, dầu, sắt thép, tất cả những cái này người mới vào thì cũng là đồ bỏ. Thế mà những nhà tư-bản quân-lãnh các đồ cơ khí, lấy thế lực kim tiền mà áp chế kẻ nghèo, thật là trái hẳn với nhân đạo. Nếu bọn lao-

động ta mà không tới các công xưởng trong một ngày, thì những máy móc trong thế-giới đều ngừng lại mà không cụ cụ được. Đó là lý-thuyết của phái lao động, lấy sự dinh công làm xã-hội mà đối đãi với nhà tư-bản.

Còn bên phái tư-bản thì không chịu nhượng bộ mà trả lời một cách cay nghiệt nói rằng: Hơn được kém thua, là lẽ chung trong cõi thiên nhiên, huống lại đương thời đại kim tiền hay mua, những nhà thế lực trong thế giới, dầu là chính-trị, dầu là pháp luật, cho đến trăm công ngàn việc, cũng không ai ra khỏi cái phạm vi đồng xu của mình, thế mà bọn ăn thuê làm mướn kia dám rạch rạch mà sinh lòng kháng cự. Nói thật! công-xưởng mà có đóng cửa đến năm mươi năm, chúng ông cũng cứ phong lưu, còn bọn bay không làm công trong một tuần, thì thấy đã có ma chết đói. Đó là lý-thuyết của nhà tư-bản đối với phái lao động.

Ấy tình trạng hai bên tương tri như thế, mà hai bên cũng không chịu chiều lòng, nên những tấn kịch dinh công thường thường xảy ra. Gần đây những nhà chính-trị cũng đã tìm cách điều hòa, đặt ra luật lao động, nào là bớt thì giờ, nào là sắp nhà ở, nào là cấp dưỡng lúc lặt vặt, xem qua bề ngoài, thì hình như đã thấy sự bất-bình trong nhân đạo, mà thì hành những phép công bình, song xét kỹ bề trong thì thế lực kim tiền vẫn một mực hoành hành mà chưa có chút gì là dảm bớt. Ở trong thời đại ít giai-cấp này mà lợi vào cái vực cuối cùng, kêu trời không thấu, van đất chẳng nghe, những kẻ có tư tâm, không thể nào mà người lòng cũng con mà kim tiền kia vậy!

(Còn nữa)
X. T. T.

CÙNG CÁC CỜ-ĐỒNG Huỳnh-Thúc-Kháng Công-ty

Có phiếu nhất định của Công-ty, tòa văn tự Hanoi đồng tem đã gửi về, vậy các ngài có-dùng ai đó góp đủ cổ phần, đem hoặc gửi biên lai tạm mà Công-ty nhớ cho các ngài lúc trước lời hội sở Huỳnh-Thúc-Kháng Công-ty ở Huế mà đối lấy cổ phiếu nhất định.

Quản-lý
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

VĂN-VĂN

Độc Báo

Tiếng ai lừng lự, tiếng đàn ta.
Củ Đúc Nam Trung hợp một nhà.
Vàng ngọc đều nên chuông cảnh tỉnh.
Tiên rừng gầy sắn giống loài hoa.
Nước non đất cũ kêu hồn quốc.
Mưa giở đêm khuya, giấy tiếng gà.
Lặng lạng mà nghe nghe lấy nhẽ.
Tiếng ai lừng lự, tiếng đàn ta.

Cuồng Hào Vũ trịnh Cát

Đạo thuyền sông Hương

Bầy lâu bạn việc bỏ nghề ngăm,
Được rảnh rỗi thì lại thì thăm.
Đến liệt bỏ sông sao sắp xếp,
Xe qua cầu sắt sấm ỹ âm.
Hỏi gương kim cổ trăng không nỡ,
Xót cuộc lang thương nước cũ trầm.
Say ngủ khi ai ai tỉnh chưa?
Chuông chùa còn gióng tiếng nam âm

X. T. T.

Nước non hồi trời xanh!

Ông xanh sao khéo đa đoan.
Bây chỉ những thời nhớ những
trên đời?

Nước kia ai tại mà vui?
Non kia ai bởi ai đời đi đâu?
Ông xanh sao khéo cơ cầu,
Nước non gấm vóc nhuộm màu tang thương!

Dân dứa hoa Ngự, trảng Hương.
Đạn dạn bóng Nguyệt, chân chui rưng một hoa,

Ông xanh sao khéo phải phi.
Nước non còn có đâu là nước non?
Vi ai bỏ vực dân còn,
Trăm năm sự nghiệp héo hon can trường?

Ông xanh sao khéo bắt lương.
Vòng chi bấy phụ phàng là bao!
Cành trôi nước thắm, non cao!
Ngày nào rặng rờ, ngày nào là trời?
Ông xanh sao khéo trêu người,
Thời đời sâu sắc đã người bạc đen!

Nước non thất đảo bồi điên.
Nào người một hội một thuyền biết chẳng?

Ông xanh sao khéo bắt bầy?
Hỏi ông sao chẳng nói năng sự gì?
Biết cho tâm sự phò bầy,
Nước non tình được bao ngày thành thời?

Ông xanh thật khéo bắt tài?!!
Hoàng Tân Dân

TẠP LOẠI

SINH-BÌNH CÙNG CHỦ-NGHĨA
ÔNG GIỎ-RÉT (Jean Jaurès)

Lịch-sử ông Giỏi-rét
(Tiếp theo)

3) Ông Giỏi-rét đối với chủ nghĩa hòa bình. - Vào khoảng đầu thế kỷ 20, tình hình Âu-châu rất nguy cấp.

Nước nào cũng đua nhau mỗi năm một thêm số ngân sách về binh bị. Một bên Anh Pháp Nga, một bên Đức Áo Ý, hễ ngoài tay nói hòa bình, mà bề trong thì cứ luyện binh sĩ, đúc kíp giới. Người ta hay nói « Hòa bình và trang » (paix armée); « Hòa bình và trang » là thế.

Ông Giỏi-rét thấy thế thiệt lấy làm lo ngại cho hòa bình Âu-châu. Ông nghĩ: ngăn được cuộc chiến tranh Âu-châu chỉ còn có thể lực của hội Quốc tế lao động. Tháng 7 năm 1905, ông « xã hội dân chủ » (parti social démocratique) nước Đức mới ông đến thành Bê-lin (Berlin), để diễn thuyết phản đối phái quân phiệt nước Đức là bọn có thể lực hơn cả. Chánh-phủ Đức sợ bọn sai sự thần

đến nhà ông để ngăn ông trước. Ông diễn thuyết không được, bèn đem bài diễn văn đăng vào tờ báo của đảng « xã-hội dân chủ » nước Đức. Trong bài diễn văn ấy, có một đoạn nói rằng: Hiện tình Âu châu cũng như hai anh cầm máy hai chiếc xe lửa đi chung trên một đường sắt. Một anh đi ngược một anh đi xuôi, dễ đụng nhau mà chọi. Chớ như thế họ có nghĩ đến tánh mạng của hành khách trong xe không? Nếu Quốc tế lao động cứ yên tâm ngủ gục, chỉ một năm vài kỳ hội nghị, một tháng vài tờ thông tin, như cách hành động xưa nay, thời tất nhiên « xe phải đụng nhau » Âu châu đến tan nát! Quốc tế lao động nên mau mau vào động cơ dù thế lực để ngăn ngừa cái họa ấy.

Nói về ngoại giao ông cho sự « Anh Pháp đồng minh » là phải, ông tưởng sự đồng minh ấy là một cách bảo hộ được cuộc hòa bình Âu châu. Nhưng nếu ai có ý dụng sự đồng minh ấy để dễ động lòng ác cảm của dân Pháp đối với dân Đức thì ông phản đối ngay. Ông có nói: « Pháp đồng minh với Anh là phải; nhưng nếu Pháp không biết giao thiệp với Đức một cách tử tế và lâu dài, thời lợi ích của Pháp và của Âu châu không thể hoàn toàn vững bền được ».

Một sự đặt biệt trong chính trị Âu châu từ nửa thế kỷ lại nay là cách ngoại giao bí mật của các tòa nói các. Tuy đầu đầu cũng nói đầu đầu, đầu đầu cũng có nghị-viện, song ngoại giao thời hay dùng những kẻ hoạn u ám, những thủ đoạn dơ bẩn, quốc dân ít khi biết đến. Ông cho cách ngoại giao ấy là một cách rất nguy hiểm, hay sinh ra chiến tranh, thù oán. Ông muốn ngoại giao theo lối « thế giới cộng hòa », rõ ràng minh bạch, như lối chính phủ cách mạng Pháp khi trước hay của xã hội cộng-hòa tương lai.

Ông thường hay bình vực chủ nghĩa của Tòa án La-hay (Tribunal de la Haye). Buổi ấy, trong đảng xã hội có nhiều người phản đối Tòa án La-hay. Các người ấy nói rằng: « Tòa án La hay là một hội đồng của bọn tư bản; đó là một tòa án đối trá ». Năm 1907, nhân cơ hội nghị của đảng xã hội Pháp ở Tu-lu (Toulouse), ông trả lời lại rằng: « Nếu chỉ để một mình bọn tư bản sắp đặt thời Tòa án La-hay là một hội đồng đối trá ». Năm 1907, nhân cơ hội nghị của đảng xã hội Pháp ở Tu-lu (Toulouse), ông trả lời lại rằng: « Nếu chỉ để một mình bọn tư bản sắp đặt thời Tòa án La-hay là một hội đồng đối trá ».

Ngày trước cuộc Âu chiến, ông cùng với ông Ghê-đơ Jules Guesdes ông Săm-ba (Sambati) và ông Vây-ăng (Vaillant) đi sang thành Bơ-rux-xen (Bruxelles) dự hội đồng với Quốc tế lao động để tìm cách ngăn sự chiến tranh. Ông diễn thuyết nói rằng: « Trong một buổi rộn ràng như buổi này, ai cũng xiết hồn lặc phách cả rồi; nếu giai cấp lao động Âu châu không biết dùng thế lực mình để ngăn cản chính phủ lại, thời họa đến ngay bây giờ! ».

Ông Giỏi-rét bị ám sát. - Khi ông ở Bơ-rux-xen trở về nước, thì bọn thủ-địch công-kích một cách dữ dội. Ông Mô-rát (Mauras) viết trong báo Pháp quốc hành động (Action française) nói ông là « người p'ân-quốc, người của Đức », v.v. Ở tòa biên tập báo Nhân-dân (Humanité) là tờ báo của đảng xã-hội lúc bấy giờ, ngày nào cũng nhận được vô-số những

VĂN-ĐỀ HIỂN-PHÁP

CÁC CHÁNH ĐẢNG TẠI NGHỊ-VIỆN PHÁP

Sau khi khảo về Hiến-pháp hiện hành của nước Pháp, ta cũng nên xét qua về tình hình các chánh đảng hiện ở Nghị-viện Pháp ngày nay thế nào. Về hội Tổng tuyển cử năm 1924 thì các đảng ôn hòa và liên đoàn tả cực chống nhau, nhưng trong khoảng 4 năm mới rồi, chính sách đảng Cấp-tiến lại khuynh hướng theo đảng Quốc-gia hợp-nhất cho nên tình hình tranh cử kỳ Tổng tuyển cử mới rồi có khác trước, các đảng trọng yếu đều ra tranh cử cho mình chứ không chia hẳn ra hai phe chống nhau như trước nữa.

Sau này ta hãy xét qua về chương trình của mỗi đảng, kể từ bên hữu kê sang, chủ trọng nhất về vấn đề tài chánh (cùng vấn đề kinh tế và xã hội) và vấn đề ngoại giao (cùng vấn đề binh bị).

Đảng Pháp quốc hành động (L'action française) (1)

Đảng Pháp quốc hành động nhất thiết phản kháng chánh thể dân chủ, họ tuyên bố rằng: muốn lập một nền quân chủ theo xưa, một nền « quân chủ truyền tử, phi đại nghị, phi tập trung », thì không thể dựa vào các cuộc tuyển cử được; hiện nay « Chánh phủ giữ các hộp thăm, không khi nào họ bước ra khỏi cửa ra đầu ». Đối với đảng này, cũng như đối với các đảng cực tả, cuộc tuyển cử chỉ là những cơ hội để phiên đảng và tuyên truyền mà thôi. « Chúng ta không phải là một ban trị sự tuyển cử, không phải một đoàn thể cứu tế, không phải một đảng chính trị phản đối thường, không phải một học phái triết học để cải tạo những ý tưởng và phong tục. Cái bản tính của chúng ta là một cuộc khởi loạn. Chúng ta khởi loạn để tạo ra một cái không khí ý tưởng, cốt để gây nên, để trợ viện một cuộc đại bạo hành - cuộc đại bạo hành để đánh đổ cái chế độ đương hăm nước Pháp vào cái tình trạng tử vong ».

Từ gần đây, trong đảng có sinh ra hai đầu xung đột vì chương trình hành động. Một bên là Giáo hội Cơ đốc phản đối cách giáo dục của các lãnh tụ đảng Pháp-quốc hành động thì hành ở trong các trường riêng và truyền bá trong các sách vở; sau Giáo hội lại nói rõ ràng rằng những giáo sĩ nào mà có động cơ từ hóa cơ quan của đảng ấy thì phải khiển trách, và có thể bị thu tước quyền xã miễn nữa, còn những đảng viên đảng ấy và độc giả của tờ báo ấy thì bị trục xuất thành hội. Ông Léon Daudet và ông Charles Maur-

thơ gợi đến để dọa ông! Bọn ông khuyên ông nên can thiệp. Ông cười mà trả lời rằng: « mặc-kế chúng-nó ». Đêm hôm 31 tháng bảy năm 1914, ông làm việc ở tòa báo Nhân-dân đã khuya, chưa ăn cơm tối, bèn rủ hai ba anh em lại quán bên cạnh để ăn. Đang giữa bữa ăn, bỗng chốc nghe lại tiếng súng, trông lại thấy ông lẫn nhào xuống đất. Mọi thấy-thuộc chưa kịp thì ông đã tắt hơi rồi. Đứa ám-sát là một người học sinh tên là Vinh-Lanh (Villain). Anh này bị tạm giam năm năm, sau cuộc Âu-chiến, Tòa Đại-bình xét tới rồi tha.

(Còn nữa)
Tiến Tiên

ras đã xuất bản hết cả các văn kiện về việc ấy trong một quyển sách vàng, để phản kháng. Sách ấy đề là: « Pháp quốc hành động đảng đối với Giáo hội ». Một bên nữa là ông Georges Valois là một nhà lý luận trọng yếu của đảng ấy về các vấn đề kinh tế, nay đứng riêng ra để cùng mấy người đồng chí ở các đảng khác ra để tổ chức một cơ quan đối lập. Vì thế mới xuất hiện một cuộc bút chiến rất kịch liệt, nhưng hiện nay đã êm rồi.

Đảng Pháp quốc hành động không có một cái chương trình rõ ràng. Ông Charles Maurras mới viết trong báo của đảng rằng: (20 Novembre 1927) « Sự đại nào lý luận cử là một hiện tượng cũng như một trận nước lũ hoặc động đất, không có thể làm lơ nói rằng không quan hệ đến đó được; nhưng để khi nào tình hình thực rõ ràng thì chúng ta mới tuyên bố phương châm ». Các đảng viên trong cuộc tuyển cử đều được mệnh lệnh phải đứng ngoài các ủy-ban tuyển cử (comités électoraux) để giữ tuyệt đối độc lập, chỉ trừ ra những khu nào mà có thể tổ chức những ủy ban trong ấy thuận là những người « bảo hoàng » thôi.

(Còn nữa)

Hoa-Trung biên dịch

(1) Ở 21, Rue Rome, Paris.
(2) Theo tờ tuyên-ngôn của đảng Pháp-quốc hành động trong Hội nghị năm 1907.
(3) 29 Décembre 1926

CHUYỆN HAY

CÁI THÙ CỦA NHÀ GIÀU

Mới đây có một người chủ chế tạo hóa chất ở tỉnh Pittsburg (Hoa-kỳ) tên là Malter May, định sang Ba-ri là nơi có hội danh thắng nhất thế giới để ăn mừng lễ kỷ-niệm hôn nhân. Ông khởi hành từ New-york từ mấy tháng nay, đi du lịch các miền biển, có di qua Dakar, Cap Town, tỉnh toán hành trình thế nào cho đến Ba-ri vào chính ngày ngũ-thập chử niên của cuộc hôn nhân ông. Những người ở Mỹ vượt qua Đại-lý-dương sang dự lễ ở Ba-ri là 63 người, trong số ấy có 37 người dân bà. Các khách ấy ông đều mời ở một nhà lữ quán lớn lại đường Capucines, lại ký hồi phiếu giao cho khách để chi phí bằng ngày mà đi du ngoạn các nơi thắng cảnh trong thành. Ông lại bắt ai mua cái gì cũng không được dùng tiền mình, mua một tờ nhật-trình cũng phải dùng tiền của ông.

Đến ngày 5 Mai thì đại tiệc yếu khách sạn Paul et Paul, cả khách cùng hai vợ chồng ông Valter May là 63 người cả thấy.

Cách nhà giàu chơi cũng ngông thật! Nhiều người vẫn bỏ học triệu để đi các bữa tiệc là những người cũng giàu có như mình thì không tiếc, mà gặp bữa ăn mấy chỉ có da học xương dờ tay xin, có cho một xu thì cũng chưởi mắng cho nhục mặt nghe. Kề giàu người nghèo thân như hời thế giới khác nhau vậy.

Hương Đình

SÁCH MỚI

Mới xuất bản quyển HAI-VĂN của ông Võ Liêm Sơn, giá 1.200. Có ghi bản tại bản quán và ở Quan-hải-tàng thư, cũng các hàng sách các tỉnh.

BÀN BÁO KHAI SỰ

Các ngài đã có lòng chiều chuộng đến báo mà mua báo năm, hoặc 6 tháng, hoặc 3 tháng, bản báo đã gửi báo hơn sáu tháng rồi, vậy xin các ngài gửi báo về cho, để tiện việc tính toán sổ sách.

Còn các ngài mua hạn 6 tháng và 3 tháng nay đã quá hạn lâu rồi, song bản quán không tiếp được thư và báo, nhưng vẫn gửi tiếp luôn vậy xin các ngài gửi báo hạn cũ và hạn mới về cho, cảm ơn.

TIẾNG-DÂN

BẮC-KỲ THÁI-BÌNH

Tình cảnh dân tỉnh Thái-bình

Tỉnh Thái-bình tuy là một tỉnh mới đặt ra, nhưng số người và các hàng thuế nhiều hơn cả các tỉnh ở xứ Bắc-kỳ. Khi ban đầu mới dựng ra tỉnh quan Công-sứ Minault kinh lý về việc làm ruộng như là sẽ nhiều ruộng, đắp đê xây cống v.v. đã có sự cấy cấy liên năm được mùa thành một tỉnh giàu có. Tiếng ở xứ Bắc-kỳ, nhưng các quan nổi chán quá Minault về cai trị không những là không nổi chỉ quan Minault sửa sang thêm ra, lại cho dân đắp lấp bờ đê. Lâu nay trong tỉnh mất mùa luôn luôn lại thành một tỉnh nghèo nhất ở xứ Bắc-kỳ. Xem như số phu đi Saigon, Tân-dảo đủ làm tang chương. Từ khi quan Công-sứ Grossin, về cai trị chẳng biết gì đến sự công ích cho dân, ai lại cứ ép các ông Phủ Huyện bắt dân phải mua sách «Quần khi Hương thôn» và sách «Thôn quê nên biết», những sách ấy không có ích gì cho dân mấy, già nua sách ấy thời phòng đồ hai ba bao một quyển một đồng (1500) và còn làm nhiều sự trái lẽ nữa. Các ông làm như vậy, và thân hào trong tỉnh làm đơn lên kiến ở phủ Thống sứ Bắc-kỳ thưa quan Thống sứ về việc này, quan Thống sứ có bảo quan Công-sứ thôi không được bán những sách ấy nữa và phải dân xếp cho êm đi, quan Công-sứ có cây quan Tổng-dốc dân xếp với các ông nguyên trình và quan Công-sứ có đơn rằng không có thu tiền gì ai cả. Các ông nguyên trình về nhờ quan Tổng-dốc làm đơn không thu tiền của dân, chờ xem quan Công-sứ xử trí ra sao. Được ít lâu thì quan Công-sứ lại cứ bán sách, nhưng bán một cách khác: Cứ những người Tổng lý mới làm đến lãnh bằng hay là ai có đơn xin xếp việc gì thì bắt phải mua sách. Các ông nguyên trình lại lên kêu với quan Thống sứ thưa quan Thống sứ lại có quan Thanh tra cai trị về xét việc quá thuế tỉnh và nghị lại xét được một việc quan Công-sứ mua phẩm quốc trái của dân hạ giá, ngài trình với quan Thống sứ Bắc-kỳ, gọi quan Công-sứ Grossin phải về Phủ Thống sứ chờ xử. Quan

ĐỘC-GIÀ LUẬN-DÀN

BÀN VỀ THUỐC TÂY VÀ THUỐC TA

Vấn đề «thuốc tây và thuốc ta» rất rộng. Muốn bàn vấn đề này, phải thông hiểu cả thuốc tây cả thuốc ta. Thông hiểu thuốc tây không phải chỉ biết dùng năm bảy vị thuốc đông thuốc tây; thông hiểu thuốc ta không phải chỉ biết cái một hai thang lục vị bát vị.

Người ta sống ở đời, sức mạnh là một phần lớn. Bởi thế, từ xưa đến nay, trí não của loài người đã phải hao tổn về cách hộ vệ sức mạnh mất hết một số rất lớn. Hao tổn trí não nghĩa là tìm kiếm suy nghĩ. Vì đã tìm kiếm nhiều, nên không có mấy vật tưởng vũ trụ mà y-khoa chưa dùng để trị bệnh; vì đã suy nghĩ nhiều, nên không có mấy ý tưởng trên kim cò mà y-khoa chưa mượn để giải bệnh căn. Thuốc tây là gì? Là nghề thuốc hiện nay thông dụng khắp Á-đông. Vậy ta có thể nói rằng: có thông hiểu cả tân và minh của Thế-giới và cụ vắn minh của Á-đông thời mới thông hiểu được cả thuốc tây và thuốc ta.

Nói về lý thuyết

Thuyết y học Thái-tây hiện thời là thuyết «xen-luyn» (cellule). Thân thể con người tức là thân thể xen-luyn; những sự biến đổi xảy ra bởi những vật lạ, như độc, như vi trùng ở ngoài vào v.v. thuyết «xen-luyn» là thế. Thuyết ấy tìm ra bởi sinh vật học (biologie). Muốn khảo cứu sinh vật học, phải mượn các máy của trùng học (microbiologie), dùng các chất của hóa học (chimie), theo các phép của chất học (physique), v.v. Nói tóm, thuyết y học Thái-tây hiện thời là những kỹ thuật (lois) đã tìm ra bởi phép qui nạp (induction) của khoa học.

Thuyết y học Á-đông buổi xưa không phải thế. Thân thể ta buổi xưa gọi vũ-trũ là Thái-cực; Thái-cực chia ra âm dương; âm dương biến hóa sinh ra ngũ hành; ngũ hành lại có sinh khắc. Thân thể ta cho thân thể con người là «tiền vũ-trũ», có âm dương, có ngũ hành, có sinh khắc; sự sinh khắc ấy là nguyên nhân của bệnh tật. Nói tóm, thuyết y học Á-đông buổi xưa là một y tưởng biến ra bởi phép diễn dịch (deduction) của triết học.

Thân thể con người có hai phần: phần hữu hình là vật chất, phần vô hình là tinh thần. Đầu óc ai cũng phải công nhận. Dùng các phép của khoa học để khảo cứu vật chất, khảo cứu rồi xướng lên kỹ luật, như thuyết «xen-luyn» thế thời trang

Thanh tra lại đến tỉnh làm kháng-kết cho khi nào Hội đồng xét xử việc này ra sao tôi sẽ gửi vào tpe đăng. Ông dân tỉnh Thái-bình này lâu nay mua mất luôn luôn, lại bị vớ đó năm một, tỉnh dân tiền này, khôn khéo, kẻ có trách nhiệm thân dân, đã chẳng tìm phương cứu tai thì chờ, lại còn làm khổ thêm nữa sao?

Đông-dinh-Điền

được chân lý (verité). Vậy nay ta có công nhận thuyết y học Thái-tây là phải. Nhưng chỉ phải được một phần, là phần hữu hình. Còn phần vô hình thời thế nào? Phần ấy, y học Thái-tây không nói đến, không nói đến được là vì dùng những phép khảo cứu của khoa học hiện thời không thể xét được phần vô hình. Đó là điều khuyết điểm của thuyết Thái-tây. Thuyết Á-đông có nói đến phần vô hình, trạng thái không chắc, nhưng đã có một phần thời khỏi khuyết điểm. Thuyết Á-đông hơn thuyết Thái-tây ở đó.

Nói về cách khám bệnh

Cách khám bệnh của nghề thuốc tây hiện thời rất tinh diệu. Nào phép khám tim, nào phép khám phổi, nào máy soi xương thịt, nào các máy bắt mạch, nào các phép thí nghiệm của vi trùng học, v.v. nhiều quá không thể kể xiết. Tinh diệu thật, nhưng chỉ dùng được về phần vật chất thôi.

Nghề thuốc ta chỉ có phép bắt mạch. Phép bắt mạch ấy khác hẳn các phép khám bệnh Tây. Phép bắt mạch ấy không phải xét «huyết» mà thời, lại còn xét «khí» nữa. «Khí» tức là phần vô hình của thân thể.

Nghề thuốc ta bắt mạch cả hai tay. Một tay có ba mạch: huyệt, quan và xích. Bắt được sáu mạch ấy biết được các sự biến đổi của «khí» và «huyết» trong cả lục phủ, ngũ tạng. Biết được như thế là biết được cả các bệnh tật.

Thuốc tây cho thuốc ta «vô lý» là đó. Nói về phần «huyết» thời «vô lý» thật. Nói về phần «khí», nếu đứng về mặt khoa học, nghĩa là nếu muốn dùng phép thí nghiệm để tìm chứng cứ, thời cũng phải nhận là «vô lý». Nhưng nếu suy nghĩ cho rộng, thời có thể nhận là «hữu lý». «Hữu lý» vì có ba cơ. Một là nói rằng thân thể có phần vô hình là hợp với lẽ phải. Hai là nếu đã có phần vô hình thời có thể xét được phần vô hình. Ba là ngày nay khoa Thôi-miên công nhận trong thân thể con người có một thứ điện (ondes magnétiques), điện ấy gọi vũ-trũ là Thái-cực; Thái-cực chia ra âm dương; âm dương biến hóa sinh ra ngũ hành; ngũ hành lại có sinh khắc. Thân thể ta cho thân thể con người là «tiền vũ-trũ», có âm dương, có ngũ hành, có sinh khắc; sự sinh khắc ấy là nguyên nhân của bệnh tật. Nói tóm, thuyết y học Á-đông buổi xưa là một y tưởng biến ra bởi phép diễn dịch (deduction) của triết học.

(Còn nữa)

Trần-dinh-Nam

TRUNG-BẮC-BỘ HÒA-XA CHỈ-NAM

Sách này có bán tại:
Số nhà 10 Bạch Mai ngã tư Trưng Hòa và hiện tại Thành phố 3 Rue de Chauvre Hanoi. — Nguyễn Trác n° 11 Avenue Paul Doumer Haiphong.
Mở cửa 33 Grand'Rue, Thanh Hóa.
Ngô Như rue La Gare Vinh.
Nguyễn Văn Tùng café de la gare Tourane.
Nam Hưng Tư Nghiệp Hội Xã Faisoo.
Trần Trọng Cơ Quinhon.
Hàn Lâm Phanhiệt.

TƯ TƯỞNG MỚI

Các bạn đọc giả có nhiều người tỏ ý với bản báo muốn bản báo dịch đáng bài diễn văn của ông giáo sư Ferris đọc ở lễ phát phần thưởng tại trường Quốc học Huế ngày 14 Jun vừa rồi, bản về vấn đề «Thế giới ngữ». Vấn đề này cũng nhiều lý thú, nhưng xem bài diễn văn lại thì thấy diễn giả chỉ nói về sự ích lợi của việc nói chung một thứ «Thế giới ngữ» chứ không nói đến cái lý tưởng và thực hiện của Thế giới ngữ ra thế nào. Bản báo không dịch đáng bài diễn văn ấy, nhưng chiều lòng mấy bạn đọc giả, xin dịch đáng bài sau này: nguyên Hán văn của Hồ Du Chi

L. T. S

NÓI VỀ LÝ-TƯỞNG VÀ THỰC HIỆN CỦA THẾ-GIỚI-NGỮ

I - Mục đích và lý tưởng của Thế-giới-ngữ (I)

Trong thiên này những điều cốt yếu đem bản là: 1) cái mục đích và lý tưởng của Thế-giới-ngữ là thế nào? 2) Thế-giới-ngữ sản sinh ra thế nào? 3) Cái lý tưởng của Thế-giới-ngữ thực hiện thế nào?

Mục đích của Thế-giới-ngữ là thế nào? Thế giới ngữ có thể lý tưởng hay không? Hay không? Hai vấn đề ấy không phải phải thuyết minh mà ai cũng đã hiểu. Thế giới ngữ chẳng qua cũng là một loài vật tự nhiên, điện báo, cốt làm cái công cụ để giao thông những tư tưởng và tình cảm của các dân tộc đối với nhau, để họ thực là trong sự sinh hoạt của xã hội văn minh không thể thiếu được. Người ta đã ngu xuẩn đến đâu cũng không thể ngờ rằng tự nhiên và điện báo đặt ra là không lý tưởng, vậy thì quyết cũng không có ai mà còn ngờ rằng đặt ra một thứ Thế giới ngữ là không lý tưởng.

Thế mà cứ sự thực thì bọn phân đối Thế giới ngữ cũng có nhiều. Họ cho rằng Thế giới ngữ không phải là lý tưởng, Thế giới ngữ có hại, Thế giới ngữ có thương hại đến tinh thần dân tộc của người ta, kiểu giải sau này của họ rất nhiều thứ là vì bọn họ đối với cái lý tưởng của Thế giới ngữ chưa từng giải cái duyên cớ cho rõ ràng. Người bình thường thì nói rằng người Thế giới ngữ thì những quốc ngữ và dân tộc ngữ sẽ phải hoàn toàn diệt, khiến hết cả mọi người trên hoàn cầu đều chỉ dùng một thứ tiếng nói, dùng một thứ văn tự mà thôi, đó là cái kiểu giải đối với Thế giới ngữ rất phổ biến. Kỳ thực thì cái lý tưởng của Thế giới ngữ quyết không đến nỗi lao như vậy. Thế giới ngữ quyết không phải xâm phạm đến các quốc ngữ và dân tộc ngữ, mà lại còn hỗ trợ cho các quốc ngữ và dân tộc ngữ nữa vậy. Tư tưởng của loài người ta mà giao thông được với nhau là hoàn toàn nhờ vào ngữ ngôn văn tự, nhưng trong khoảng ngôn ngữ bất đồng, tức nhân dân giao tế với nhau thì đối với nhau như mấy anh câm, không thể hiểu nhau được. cái mục đích của Thế giới ngữ là để bỏ cái khuyết điểm ấy, trừ cái ấy ra thì quyết không can thiệp gì đến sự sinh hoạt nói bộ của nhân dân. Cho nên kẻ nói rằng Thế giới ngữ có thể thương hại đến tinh thần và đặc chất của dân tộc, thực chẳng khác gì kẻ nói rằng số

(1) Cũng gọi là Quốc-tế-ngữ

Kính cáo cùng các nhà cổ đông

« HUNG - NGHIỆP - HỘI - XÃ »

Hội-xã định bắt đầu từ 1er Juillet 1928 này, sẽ đem thi hành cái trương rinh « giúp sức và giúp vốn cho các cổ đông », để mở mang về việc buôn bán.

Muốn biết thế lệ thế nào, xin viết giấy cho hội Chánh ở Hanoi hoặc cho các chi điểm: Thanh-hóa, Cầu-giát, Chợ-sai, Vinh, Quảng-trị, Huế, Bao-vinh, Mỹ-lợi, Tourane, Quảng-ngãi, Tuy-hòa, Nha-trang mà lấy bản «Thẻ lệ ngày 1er Juillet 1928» ấn định về quyền lợi của các cổ đông trong việc nhờ hội-xã giúp vốn để buôn bán, xin nhờ đính theo cái tem 0\$02.

XIN CHÚ Ý. — Kể từ ngày 1er Juillet 1928, ai vào phần « HUNG-NGHIỆP HỘI-XÃ » khi ký giấy n'ân vào phần phải đóng ngay 20\$00, còn 30\$00 thì đóng làm sáu tháng, mỗi tháng 5\$00.

HUNG-NGHIỆP-HỘI-XÃ

VIỆC THỀ GIỚI

Á-ĐÔNG

TAU

Tin báo Tàu

Hội học sinh đối với án Tề nam. — Hội Học sinh liên hiệp toàn quốc nước Tàu định chương trình phản đối Nhật-bản như sau đây:

1) Ngoài việc thông lệnh cho thanh niên toàn quốc nhất loạt phản đối Nhật bản và in một quyển sách định chương trình phản đối Nhật ra, lại dùng chữ Anh làm thư phát biểu với Thế Giới Thanh Niên Hóa Bình-hội để gọi các thanh niên thế giới theo chính nghĩa mà giúp sức cho. Trong thư này có ba phần là: 1) Ý nghĩa cuộc Bắc phạt cốt là mưu sự tự do và giải phóng cho dân Trung-quốc; 2) Tờ tường thuật cái thảm án ở Tề-nam và phản đối sự bạo hành của chủ nghĩa Đế quốc nước Nhật; 3) Mong các thanh niên thế giới, lấy chủ nghĩa lương tâm, ngăn cản kẻ cường bạo, duy trì cuộc tự an thế giới.

2) Mời Đại-tu-Viên làm Quốc Tế tuyên truyền viên, lập tức sang Âu-châu tuyên truyền cái chân tướng việc Tề-nam, cho khỏi người Nhật họ lấy lý giả dối bưng che tai mắt người các nước.

Quân Phụng bao vi Bắc kinh. — Quân Phụng-ngọc Tường bao vi khắp Bắc-kinh, quân số gấp hai quân Sơn-tây ở trong thành, Phụng tuyên cáo rằng đợi lấy xong Thiên-tân rồi mới cho quân vào

thành. Người ngoài e rằng hai quân khó lòng nhất trí được.

Bạch lung Hy tổ chức tập đoàn thứ tư. — Quân Bắc phạt trước có 3 tập đoàn: 1. — Tập đoàn Tường-giới-Thạch; 2. — Tập đoàn Phụng-ngọc-Tường; 3. — Tập đoàn Diêm-tích-Sơn

Nay Bạch-lung-Hy lại được lệnh chính phủ Nam-kinh tổ chức tập đoàn thứ tư nữa, đó đương kinh-Hán tiến lên Bắc-kinh, tuyên ngôn rằng đem đi đánh Đông-tam đình. Song người ngoài đoán rằng cốt để kiềm chế Phụng-ngọc-Tường.

Lại có tin rằng Tô-nhiếp-Nguyên thu biên quân Sơn-dông và Trục lệ hàng về Nam quân, tổ chức tập đoàn thứ tư nữa, đó đương kinh-Hán tiến lên Bắc-kinh, tuyên ngôn rằng đem đi đánh Đông-tam đình. Song người ngoài đoán rằng cốt để kiềm chế Phụng-ngọc-Tường.

Quân Phụng đã lui. — Tin ngày 14. — Quân Bạch-lung-Hy tức là tập đoàn thứ tư đã tiến đến ngoài thành Bắc-kinh. Nghe như Phụng-ngọc-Tường đã hạ lệnh cho quân hãm bỏ lui ra ngoài thành một trăm dặm.

(T. X. D. B)

Vô tuyến điện và báo Tây

Đã tiện, lại lợi, lại chắc chắn trăm bề

Hàng hóa ở Trung-kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trước, ai có xe hơi đem đi bảo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp nhiều điều bất tiện. Đến khi ông Phạm-Điêm có hiệu Bảo-Hiêm ở Quinhon thấy ngày một sự tiện lợi đáng kể. Trước phải trả 7500 hay là 6500 một người hành-khách, thì tự do về sau chỉ một có 2500 hay là 1500 mà thôi.

Hay thay! sự cạnh tranh trong thương quốc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay phong vận những nhà Bảo-Hiêm khác, «no biết về sự cạnh tranh tại tại, thường bởi thế nào cũng có đôi cho gần theo giá 2500 và 1500, thì lại nghe ông Phạm-Điêm sắp trở xuống còn có đồng-một, đồng-hai (1510, 1520) một người hành-khách mà thôi.

Như vậy, chủ có xe cần chỉ phải đi đâu, đi đâu cho êm, đến đâu ông Diêm, hiện cho giá rẻ, làm mau, điều là rõ là có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lại lợi lại chắc chắn trăm bề không?

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty Chủ có xe kính cáo

bưu chính gửi thư từ tin tức là có thương hại đến năng lực nói chuyện của mọi người, như vậy thì có đáng cười không?

(Còn nữa)

Ngô-nhân-dịch

Từ tuyên ngôn của Chính phủ Quốc dân Trung-hoa thông cáo với liệt cường. — Nam kinh, 21 Jun. — Từ tuyên ngôn của Chính phủ Quốc dân Trung-hoa thông cáo với liệt cường do Ngô-trí-Huy, Thái-quyển-Bôi, Vũ-hân-Nhiên, Trương-chí-Giang và Đinh-dương-Phân thảo ra đã được Hội đồng chính phủ Quốc dân chuẩn y và phát biểu. Từ tuyên ngôn ấy tóm tắt đại khái như sau này:

1. — Cái mục đích cuộc cách mạng của đảng Quốc dân Trung-hoa là làm cho nước Trung-hoa thành một quốc gia độc lập. Nay cái thời kỳ dung binh của cuộc cách mạng đã xong rồi, chính phủ Quốc dân mong lo toàn đến việc kiến thiết; tức nhưng, việc kiến thiết đó không thực hành được, vì những khoản bỏ nước Trung-hoa do các bên giao ước bất bình đẳng. — Chính phủ Quốc dân tuyên ngôn rằng: Nay là lúc nên đưa định lập những bản giao ước mới, tương liệt cường đã đồng ý, vì hồi năm 1918, liệt cường đã đồng tuyên ngôn sửa lại các bản giao ước cũ. Chính phủ Quốc dân tuyên ngôn rằng: Những bản giao ước mới phải lập theo cái tôn chỉ «bình đẳng» và «tôn trọng lẫn nhau», vì nếu chỉ có một phía trong các giao ước đi thời thì tất hẳn cả Trung-hoa lần liệt cường đều không được thừa lòng của ý.

2. — Muốn cho sinh mệnh và tài sản của dân tộc các nước ở Trung-hoa được bình yên, thì không gì bằng chúng ta cần bằng cuộc thỏa hiệp đối bên và

HIỆU CON BƯƠM BƯƠM

ĐẠI-QUANG-DU-ỨC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điểm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thật

Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà gần thì gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng 0510 rất 0515, 0510	Rượu Tề phong thấp 1520, 0580, 0520	Thuốc Hồ bột hoàn 0510	Thuốc Cam tích 0510	Dầu thương hải	Vỏ vừng vừng thơm chữa khời bạch bệnh 0525
Rượu bổ 2500 1500, 0530	Thuốc Bồ thận 2 hoàn 1500	Thuốc Giang mai 1550	Dầu như ý đại quang 0510	Huyết trung Bửu	Thuốc bổ nhĩ trong hoàn củ 2500 1520
Thuốc Đau mắt 0520	Thuốc Điện kinh 2 hoàn 1500	Thuốc Lậu 0540	Nhan trừ muỗi 0520	Bồ phê thánh được	Thuốc bổ rĩ thần tiên 0580 và 0540

